

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ban án số: 190/2025/KĐMT
Ngày: 25-9-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 45/2025/TLST-KDTM ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH B; trụ sở: Khu công nghiệp M, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (địa chỉ sau sáp nhập Khu công nghiệp M, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh). Người đại diện theo pháp luật: Ông L – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Hồng N, sinh năm 1980, chức vụ: Nhân viên nhân sự của Công ty TNHH B (Theo giấy ủy quyền ngày 08/4/2025), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH X; trụ sở: Số E khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (địa chỉ sau sáp nhập Số E khu phố B, phường B, Thành phố Hồ

Chí Minh). Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T – Chức vụ: Giám đốc, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – bà Phan Thị Hồng N trình bày:

Trước đây giữa Công ty TNHH B với Công ty TNHH X ký kết Hợp đồng nguyên tắc số HĐNT052021/BH-XHV ngày 02/01/2021, mua bán hàng hóa là thép, Công ty TNHH B có xuất các Hóa đơn số BH/19E 0000449 ngày 25 tháng 02 năm 2022 và báo giá số BG 20220214/BH-XHV và BG 20220125/BH-XHV; Hóa đơn số 1C22TVN 232 ngày 14 tháng 11 năm 2022 và báo giá số BG 20221101/BH-XHV cho Công ty TNHH X. Hai bên đã chốt lại công nợ bằng biên bản thỏa thuận số 202401/BH-XHV ngày 01/3/2024. Tính đến ngày 16/01/2025 trả được 120.000.000 đồng, còn nợ 159.120.000 đồng. Sau đó Công ty TNHH X có thanh toán thêm cho Công ty TNHH B, đến ngày Tòa án xét xử số tiền còn nợ là 139.120.000 đồng.

Công ty TNHH B yêu cầu Công ty TNHH X thanh toán số tiền nợ gốc là 139.120.000 đồng.

Do bận công việc nên đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm (nếu có).

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm: Hợp đồng nguyên tắc số HĐNT052021/BH-XHV ngày 02/01/2021 giữa Công ty TNHH B với Công ty TNHH X; T1 xác nhận phải thu khách hàng ngày 21 tháng 10 năm 2024; Hóa đơn số BH/19E 0000449 ngày 25 tháng 02 năm 2022 và báo giá số BG 20220214/BH-XHV và BG 20220125/BH-XHV; Hóa đơn số 1C22TVN 232 ngày 14 tháng 11 năm 2022 và báo giá số BG 20221101/BH-XHV; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH B – bản sao; Công văn nhắc nợ thanh toán ngày 29/03/2025; Biên bản thỏa thuận thanh toán số 202401/BH-XHV ngày 01 tháng 03 năm 2024; Bảng thống kê số tiền công nợ tính đến ngày 29/03/2025.

Lời khai trong quá trình tố tụng bị đơn - Công ty TNHH X trình bày:

Thống nhất theo lời trình bày và yêu cầu của Công ty TNHH B. Hiện nay công ty cũng đang bị khách hàng nợ số tiền 2.000.000.000 đồng, đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh nên chưa thanh toán được cho Công ty TNHH B. Ngoài ra do gặp khó khăn về tài chính nên công ty chưa có khả năng thanh toán ngay cho Công ty TNHH B. Khi nào công ty thu hồi được công nợ thì sẽ thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với Công ty TNHH B.

Do bận công việc nên đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm (nếu có).

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những kiến nghị cần khắc phục: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, bị đơn có trụ sở tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận đã ký kết Hợp đồng nguyên tắc số HĐNT052021/BH-XHV ngày 02/01/2021 về việc mua bán thép. Công ty TNHH B đã xuất hóa đơn số BH/19E 0000449 ngày 25/02/2022, số 1C22TVN 232 ngày 14/11/2022 cùng các báo giá số BG 20220214/BH-XHV, BG 20220125/BH-XHV và BG 20221101/BH-XHV cho Công ty TNHH X. Hai bên đã đối chiếu, chốt công nợ theo Biên bản thỏa thuận số 202401/BH-XHV ngày 01/3/2024. Tính đến ngày 16/01/2025, bị đơn đã thanh toán 120.000.000 đồng, còn nợ 159.120.000 đồng; sau đó tiếp tục thanh toán, đến thời điểm Tòa án xét xử còn nợ 139.120.000 đồng. Sự thừa nhận và thống nhất này của các đương sự là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với ý kiến của bị đơn cho rằng công ty đang gặp khó khăn về tài chính nên chưa có khả năng thanh toán ngay cho nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy là không có căn cứ chấp nhận. Nên cần buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn

[3] Đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH X phải chịu 6.956.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 147; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 24, Điều 34, Điều 37 Luật thương mại năm 2005.

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11 tháng 01 năm 2019.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH B đối với Công ty TNHH X về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc Công ty TNHH X thanh toán cho công ty B tổng số tiền 139.120.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH X phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.956.000 đồng.

Hoàn trả cho Công ty TNHH B số tiền 4.624.166 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007883 ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị N1